



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Morning
Note

03/04/2024

Phổ Wall giảm mạnh ở các chỉ số – BMP

YSflex



Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn



2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá dầu Brent tăng do bất ổn nguồn cung

- Giá dầu thô Brent kỳ hạn đã vượt 89 USD/thùng vào thứ Ba, do nguồn cung dầu đối mặt với mối đe dọa mới từ các cuộc tấn công của Ukraine vào các cơ sở năng lượng của Nga và xung đột leo thang ở Trung Đông. Iran đã cam kết tìm cách trả thù Israel vì cuộc không kích giết chết hai tướng lĩnh hàng đầu của nước này và 5 cố vấn quân sự khác tại khu đại sứ quán Iran ở Damascus. Ngoài ra, công ty dầu mỏ do nhà nước Mexico kiểm soát, dự định giảm xuất khẩu dầu thô trong những tháng tới làm tăng thêm lo ngại về tình trạng thiếu nguồn cung hiện tại. OPEC dự kiến sẽ đánh giá các điều kiện thị trường và sự tuân thủ mục tiêu sản xuất của các thành viên tại cuộc họp cấp bộ trưởng chung vào tuần này, với kỳ vọng rằng các chính sách sản lượng hiện tại sẽ không thay đổi.
- Đồ thị giá dầu Brent đóng cửa tăng 1.72% trong phiên giao dịch ngày 02/04/2024 tiếp tục duy trì xu hướng tăng mạnh. Khả năng giá dầu sẽ tiếp tục quán tính tăng lên mức 92 USD/thùng. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến giá dầu Brent
Nguồn: Trading View

Xu hướng của Dow Jones hạ xuống mức GIẢM

- Phố Wall đóng cửa giảm điểm vào thứ Ba khi các nhà đầu tư giảm kỳ vọng rằng Cục Dự trữ Liên bang sẽ nới lỏng chính sách tiền tệ vào tháng 6, sau khi dữ liệu mới tiếp tục cho thấy nền kinh tế Mỹ vẫn mạnh mẽ. S&P 500 giảm 0.7%, chỉ số Dow giảm 397 điểm và Nasdaq giảm 0.95%. Tháng 2 chứng kiến số cơ hội việc làm ở Mỹ tăng lên 8.756 triệu, vượt nhẹ so với dự báo là 8.75 triệu. Ngoài ra, số lượng đơn đặt hàng của nhà máy đã vượt quá mong đợi, phản ánh báo cáo sản xuất ISM của ngày hôm trước cho thấy sự tăng trưởng sau 18 tháng suy giảm. Các cổ phiếu ngành công nghệ và hàng tiêu dùng thiết yếu giảm, trong đó Tesla giảm 4.9% sau khi lượng giao hàng trong quý đầu tiên không đạt được ước tính.
- Đồ thị giá của chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 1% trong ngày giao dịch 02/04/2024 tiếp tục đà giảm và xác nhận mô hình hai đỉnh. Khả năng Dow Jones sẽ kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 38,631. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của S&P 500 và Nasdaq vẫn duy trì ở mức TĂNG trong khi Dow Jones hạ xuống mức GIẢM



Diễn biến chỉ số Dow Jones
Nguồn: Tradingview

2024

Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	01/04	-	-	0.09%
DB FTSE	28/03	-	-	-1.06%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	01/04	-	-	-0.69%
Kim Kindex VN30	01/04	-	-	-1.40%
Premia MSCI	28/03	-	-	-1.70%
Fubon FTSE	02/04	(15,000)	(150)	-1.78%
E1VFN30	28/03	(1,700)	(38)	-0.21%
FUEVFN30	28/03	(600)	(19)	-0.51%
FUESSVFL	01/04	(1,100)	(23)	0.02%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

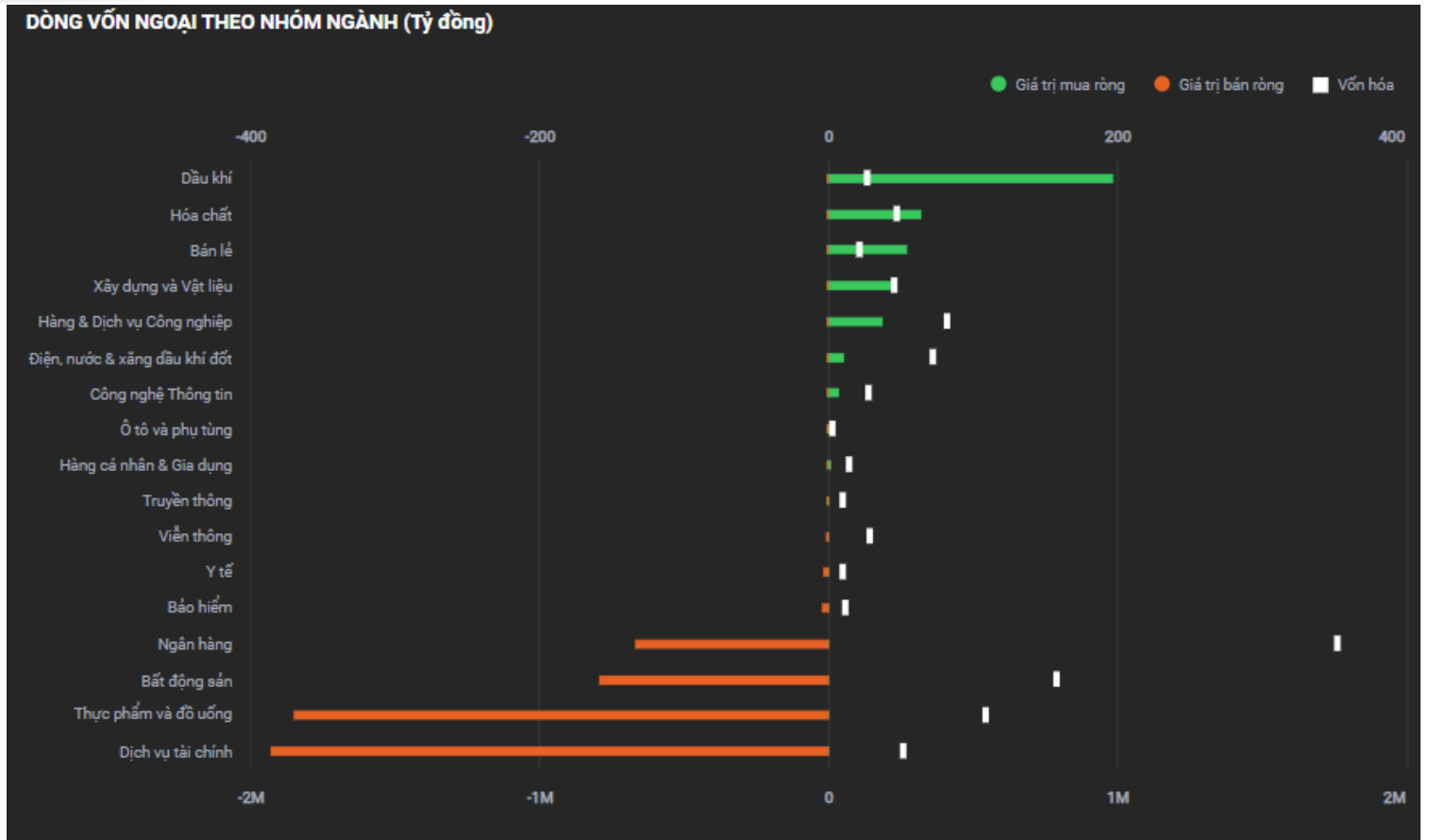
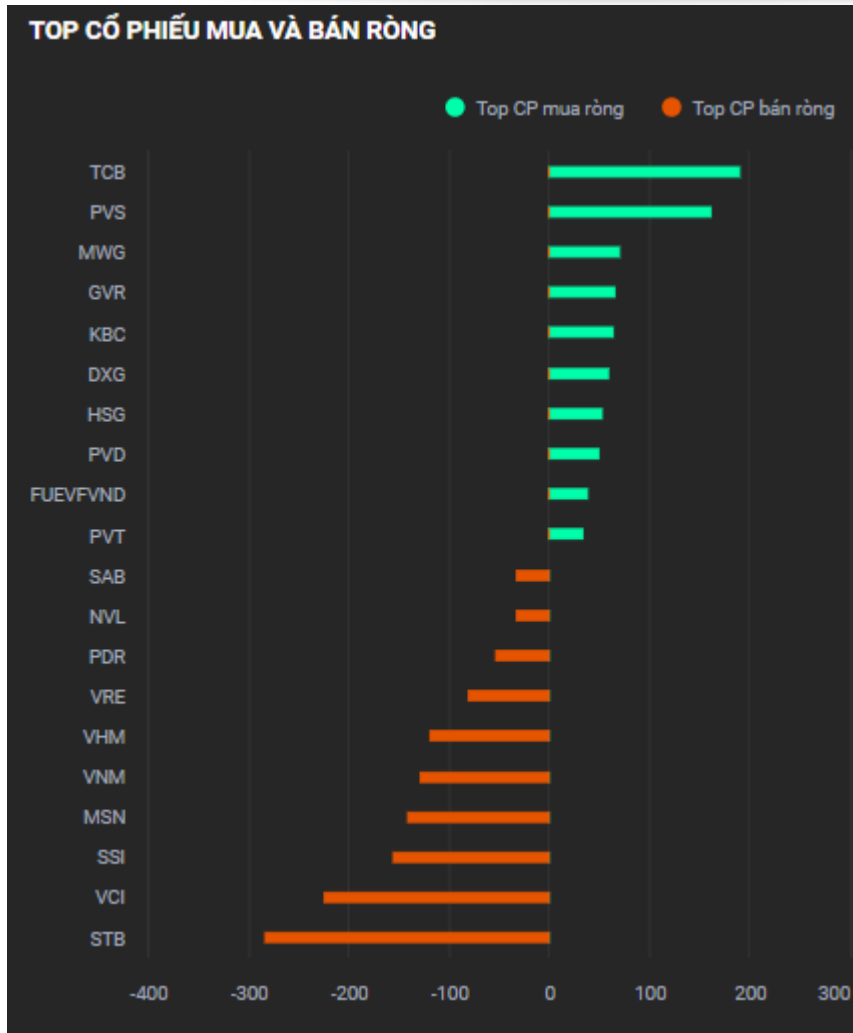
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	02/04/2024	Tuần 1-05/04	Tháng 04/2024	Quý 2/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(574)	(1,255)	(1,255)	(1,255)	(12,805)	(12,805)
Tự doanh	73	316	316	316	656	656
Cá nhân	1,113	1,753	1,753	1,753	18,055	18,055

Khối ngoại bán ròng 574 tỷ, nhóm Dịch vụ tài chính bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh mua ròng 73 tỷ

Top mua ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
E1VFN30	160.49
BID	24.77
MBB	19.57
HPG	17.58
VNM	16.89

Top bán ròng

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
STB	76.27
TCB	50.98
PVS	22.28
FUEVFN	18.85
PC1	18.60



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng và chỉ số VN-Index hướng về mức kháng cự ngắn hạn 1,294 điểm trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên nhịp điều chỉnh có thể nhanh chóng kết thúc. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng đà tăng sẽ có sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, trong đó nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn hưởng lợi chính vào đà tăng của giá dầu, các nhóm cổ phiếu còn lại có thể sẽ gặp áp lực điều chỉnh gia tăng khi chỉ số VN-Index tiệm cận mức kháng cự 1,294 điểm. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm mạnh cho thấy các nhà đầu tư đang bị quan trở lại với diễn biến thị trường.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu và tận dụng nhịp điều chỉnh để cơ cấu lại danh mục, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể giảm bớt đòn bẩy ở các nhịp tăng điểm và chỉ nên mua mới với tỷ trọng thấp.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Đồ thị giá kiểm tra mức 109.30 điểm

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 108.3 điểm (+0.8%) với khối lượng giao dịch tăng nhẹ 5% và vẫn thấp hơn mức khối lượng trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá xuất hiện mô hình nến Bullish Engulfing cho thấy đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục đà tăng và đồ thị giá có thể kiểm tra lại mức kháng cự 109.30 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp hồi để giảm dần đòn bẩy, hạn chế mua mới trong giai đoạn này.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

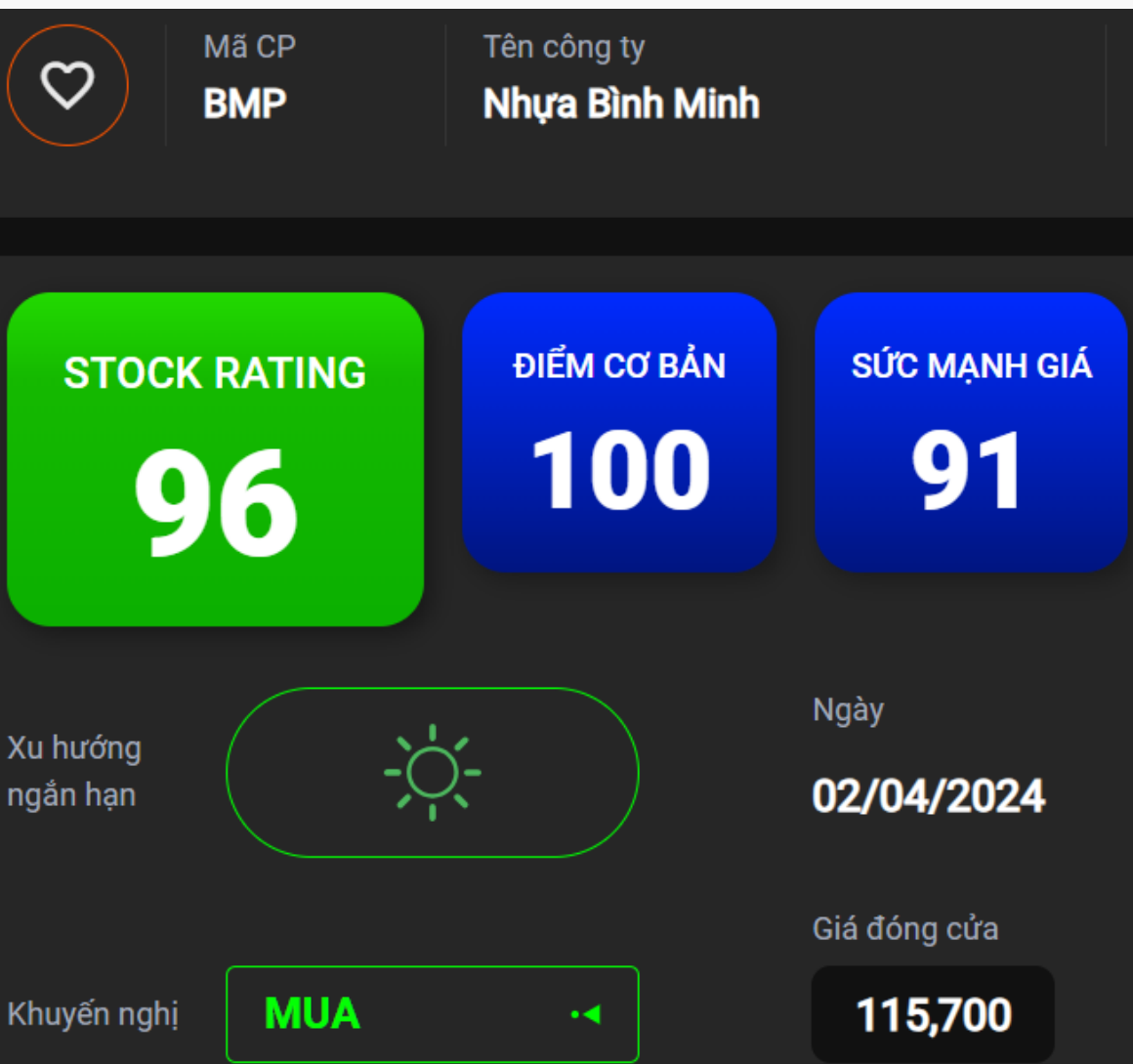


Khuyến nghị ngắn hạn cổ phiếu

BMP



BMP – Lịch sử chi trả cổ tức cao



Kháng cự ngắn hạn **119.90**

Hỗ trợ ngắn hạn **107.90**

Xu hướng ngắn hạn **TĂNG**

Kháng cự trung hạn **134.22**

Hỗ trợ trung hạn **107.00**

Xu hướng trung hạn **TĂNG**

BMP – Lịch sử chi trả cổ tức cao



- BMP công bố doanh thu Q4/2023 đạt 1,467 tỷ đồng, tăng 4% YoY, LNST 257 tỷ đồng, tăng 3% YoY. Lũy kế cả năm 2023, BMP ghi nhận doanh thu 5,200 tỷ đồng, giảm 11% YoY, LNST 1,041 tỷ đồng, tăng mạnh 50% YoY.
- Doanh thu Q4 tiếp tục tăng trưởng, hưởng lợi theo xu hướng đầu tư công và vị thế mạnh trong ngành. Biên lợi nhuận gộp Q4 cải thiện lên 40.3% (cùng kỳ 34.0%) nhờ giá hạt nhựa PVC đầu vào giảm. Lợi nhuận tăng mạnh còn nhờ doanh thu tài chính tăng 61% YoY nhờ lãi tiền gửi.
- Chúng tôi cho rằng giá hạt nhựa vẫn tiếp tục đang ở vùng đáy 2 năm do nhu cầu ở thị trường Trung Quốc vẫn thấp hơn nguồn cung, sẽ hỗ trợ biên lợi nhuận BMP trong 2024 do chi phí nguyên vật liệu chiếm đến 90% chi phí sản xuất của BMP.
- Trong dài hạn, nhờ lợi thế dẫn đầu thị phần ống nhựa tại thị trường miền nam, chúng tôi cho rằng BMP sẽ hưởng lợi theo xu hướng đầu tư công và đô thị hóa của Việt Nam (tốc độ đô thị hóa đang đứng đầu trong khu vực).
- BMP có lịch sử chi trả cổ tức rất tốt với tỷ lệ chi trả các năm gần đây khoảng 70-100% lợi nhuận hàng năm. Theo đó, chúng tôi kỳ vọng BMP có thể chi trả cổ tức cao cho năm 2024 với khoảng 9,000-12,000 đồng/cổ phiếu (tiền mặt), trước đó công ty đã tạm ứng 6,500 đồng tiền mặt/cp trong tháng 11/2023, phần còn lại sẽ được ĐHCĐ duyệt sắp tới và chi trả trong 2024.
- Ở mức giá đóng cửa hiện tại, BMP đang được giao dịch tại mức P/E TTM là 9.1x (tương ứng EPS TTM là 12,717 VNĐ). Mức Stock Rating của BMP ở mức 96 điểm cho nên chúng tôi đánh giá TÍCH CỰC mức xếp hạng tăng trưởng của cổ phiếu này.
- Đồ thị giá của BMP đóng cửa tăng 3.1% với khối lượng giao dịch tăng 115% so với phiên giao dịch trước. Đồng thời, đồ thị giá của BMP vẫn đang trong giai đoạn tích lũy cho nên các nhà đầu tư nên ưu tiên tích lũy cổ phiếu ở các nhịp điều chỉnh. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của BMP cũng được nâng lên mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở mức giá hiện tại với tỷ trọng thấp dưới 5% do rủi ro ngắn hạn của thị trường có dấu hiệu gia tăng

BMP – Lịch sử chi trả cổ tức cao

Mã CP	BMP
Giá khuyến nghị	115.70
Giá hiện tại	115.70
Xu hướng ngắn hạn	TĂNG
Xu hướng trung hạn	TĂNG
Mức mục tiêu ngắn hạn	134.22
<i>Upside ngắn hạn so với giá hiện tại</i>	16.00%
Mức cắt lỗ ngắn hạn	107.58
Tỷ lệ lãi/lỗ trung bình	2.24
Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên)	20
Tỷ trọng giải ngân tối ưu	5.00%
Khuyến nghị ngắn hạn	MUA



Diễn biến giá cổ phiếu BMP. Nguồn: YSVN

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	137.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+107	77.50	133.99	77.42%	HẠN CHẾ MUA MỚI
TNG	23.20	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+80	19.90	21.33	16.58%	NẮM GIỮ
KDH	38.05	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+53	31.30	36.10	21.57%	NẮM GIỮ
SIP	90.60	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+51	69.00	88.58	31.30%	HẠN CHẾ MUA MỚI
FRT	153.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+48	106.30	146.54	43.93%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	58.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+45	53.30	55.62	10.13%	NẮM GIỮ
FPT	117.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+43	99.90	112.00	17.12%	NẮM GIỮ
PVD	34.90	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+41	28.25	31.24	23.54%	NẮM GIỮ
GMD	80.20	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+30	72.00	76.43	11.39%	NẮM GIỮ
ELC	24.20	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+25	22.35	22.70	8.28%	NẮM GIỮ
NLG	44.45	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+23	39.60	41.41	12.25%	NẮM GIỮ
VCI	53.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	46.85	50.25	14.41%	NẮM GIỮ
FCN	16.70	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+20	15.40	15.86	8.44%	NẮM GIỮ
PVT	29.80	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+19	27.40	27.60	8.76%	NẮM GIỮ
TV2	44.60	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+14	42.25	42.06	5.56%	NẮM GIỮ
PVS	43.70	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+13	37.90	38.59	15.30%	NẮM GIỮ
DIG	33.60	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+12	28.50	30.99	17.89%	NẮM GIỮ
DXG	20.80	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	19.00	19.00	9.47%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
TCH	16.10	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	14.20	14.81	13.38%	NẮM GIỮ
NKG	26.15	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+10	25.20	24.60	3.77%	NẮM GIỮ
TCB	47.65	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+9	42.30	44.97	12.65%	NẮM GIỮ
MBB	24.80	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+8	24.75	24.10	0.20%	NẮM GIỮ
ACB	28.40	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+8	28.00	27.24	1.43%	NẮM GIỮ
GEX	25.50	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+8	23.45	23.81	8.74%	NẮM GIỮ
HSG	24.15	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+7	23.25	22.82	3.87%	NẮM GIỮ
CSV	67.00	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+4	60.90	61.84	10.02%	HẠN CHẾ MUA MỚI
HCM	29.90	TĂNG	TĂNG	29/03/2024	T+3	30.05	28.10	-0.50%	NẮM GIỮ
BMP	115.70	TĂNG	TĂNG	03/04/2024	T+0	115.70	107.58	0.00%	MUA

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	137.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+107	77.50	133.99	77.42%	92.11	HẠN CHẾ MUA MỚI
FTS	63.60	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+104	39.15	58.88	62.45%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	20.95	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+104	14.60	19.38	43.49%	19.31	NẮM GIỮ
PAN	25.15	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+71	20.00	23.38	25.75%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	38.05	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+53	31.30	36.10	21.57%	34.66	NẮM GIỮ
FRT	153.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+48	106.30	146.54	43.93%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	64.40	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+46	49.90	60.66	29.06%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	32.25	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+45	27.00	30.45	19.44%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	58.70	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+45	53.30	55.62	10.13%	61.40	NẮM GIỮ
CMG	40.15	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+42	42.00	39.18	-4.40%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	34.90	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+41	28.25	31.24	23.54%	32.67	NẮM GIỮ
VHC	76.20	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+40	65.60	73.81	16.16%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	13.20	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+32	10.80	12.22	22.22%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	80.20	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+30	72.00	76.43	11.39%	84.13	NẮM GIỮ
NLG	44.45	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+23	39.60	41.41	12.25%	86.13	NẮM GIỮ
DGW	67.40	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	59.20	62.85	13.85%	69.34	NẮM GIỮ
PNJ	99.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	95.70	95.94	3.45%	107.85	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
VCI	53.60	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	46.85	50.25	14.41%	55.80	NẮM GIỮ
KBC	35.50	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+21	33.35	33.28	6.45%	39.25	NẮM GIỮ
PVT	29.80	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+19	27.40	27.60	8.76%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	34.75	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+17	35.90	33.89	-3.20%	42.85	NẮM GIỮ
DIG	33.60	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+12	28.50	30.99	17.89%	35.60	NẮM GIỮ
DXG	20.80	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	19.00	19.00	9.47%	21.89	NẮM GIỮ
PDR	32.95	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	29.10	30.93	13.23%	35.83	NẮM GIỮ
TCH	16.10	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	14.20	14.81	13.38%	16.27	NẮM GIỮ
VCG	25.80	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	25.20	24.70	2.38%	29.51	NẮM GIỮ
NKG	26.15	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+10	25.20	24.60	3.77%	31.90	NẮM GIỮ
LPB	17.35	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+9	17.00	16.55	2.06%	20.88	NẮM GIỮ
GEX	25.50	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+8	23.45	23.81	8.74%	26.03	NẮM GIỮ
VND	23.10	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+8	24.25	22.83	-4.74%	28.89	NẮM GIỮ
HSG	24.15	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+7	23.25	22.82	3.87%	27.27	NẮM GIỮ
HHV	15.55	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+4	15.70	15.11	-0.96%	17.65	NẮM GIỮ
HAG	12.70	TĂNG	GIẢM	29/03/2024	T+3	12.95	12.07	-1.93%	15.25	NẮM GIỮ
HCM	29.90	TĂNG	TĂNG	29/03/2024	T+3	30.05	28.10	-0.50%	35.53	NẮM GIỮ
BMP	115.70	TĂNG	TĂNG	03/04/2024	T+0	115.70	107.58	0.00%	134.22	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	37.45	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+104	29.40	33.39	27.38%	32.74	NẮM GIỮ
GSP	12.10	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+86	11.75	11.93	2.98%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	45.80	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+68	40.50	43.06	13.09%	47.35	NẮM GIỮ
ELC	24.20	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+25	22.35	22.70	8.28%	26.17	NẮM GIỮ
IJC	15.95	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+25	14.40	15.26	10.76%	16.85	NẮM GIỮ
AGR	22.30	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	18.10	20.81	23.20%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	63.50	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	58.20	58.75	9.11%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI
NBB	25.45	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+22	21.40	23.55	18.93%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	16.70	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+20	15.40	15.86	8.44%	17.43	NẮM GIỮ
DHA	49.10	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+14	49.90	48.56	-1.60%	57.10	NẮM GIỮ
TV2	44.60	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+14	42.25	42.06	5.56%	47.87	NẮM GIỮ
APG	15.55	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+13	15.05	14.81	3.32%	18.00	NẮM GIỮ
DPG	46.40	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+12	41.75	43.82	11.14%	51.19	NẮM GIỮ
TNH	22.70	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+12	22.90	21.80	-0.87%	25.90	NẮM GIỮ
HHS	9.41	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+11	8.85	8.79	6.33%	10.04	NẮM GIỮ
CCL	9.20	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+8	9.35	8.82	-1.60%	11.36	NẮM GIỮ
CSV	67.00	TĂNG	TĂNG	28/03/2024	T+4	60.90	61.84	10.02%	70.20	HẠN CHẾ MUA MỚI

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
DRC	35.80	TĂNG	TĂNG	03/04/2024	T+0	35.80	31.88	0.00%	42.74	MUA

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.